

chủ chốt, thiết bị chủ yếu, nhà thầu bị phạt hợp đồng.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Số TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Mức độ hiểu biết về tính chất, mục đích, công việc		
1.1	Nhà thầu trình bày hiểu biết về tính chất, mục đích của gói thầu Theo yêu cầu tại mục 1, mục 2 chương V của E-HSMT	Nhà thầu trình bày rõ ràng, về tính chất mục đích	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày không rõ ràng, về tính chất mục đích
2	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện		
2.1	Giải pháp kỹ thuật thực hiện đáp ứng mục 3 – Chương V của E-HSMT	Nhà thầu trình bày chi tiết các công việc thực hiện theo nội dung công việc cho từng hệ thống theo yêu cầu tại mục 3.1, 3.2 Chương V của E-HSMT đảm bảo các công việc thực hiện đạt được kết quả đầu ra theo yêu cầu.	Nhà thầu không trình bày hoặc không trình bày chi tiết các công việc thực hiện theo nội dung công việc cho từng hệ thống theo yêu cầu tại mục 3.1, 3.2 Chương V của E-HSMT và không đảm bảo các công việc thực hiện đạt được kết quả đầu ra theo yêu cầu.

Số TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
2.2	Nhà thầu đề xuất quy trình, phương pháp thực hiện đảm bảo đáp ứng các yêu cầu tại chương V của E-HSMT	Nhà thầu có đề xuất quy trình, phương pháp thực hiện đáp ứng các yêu cầu tại chương V của E-HSMT	Nhà thầu không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng chưa đáp ứng các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT
3	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện		
	Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng do Bộ Thông tin và truyền thông cấp đang còn hiệu lực.	Nhà thầu có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng do (Bộ Thông tin và truyền thông nay Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc Bộ Công an cấp) còn hiệu lực.	Nhà thầu không có hoặc có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng do (Bộ Thông tin và truyền thông nay Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc Bộ Công an) cấp không còn hiệu lực.
4	Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E- HSMT		
	Thời gian triển khai đánh giá cấu hình đảm bảo ATTT: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (ngày thực hiện là ngày theo dương lịch kể cả ngày nghỉ, ngày lễ - Tết)	- Thời gian triển khai đánh giá cấu hình đảm bảo ATTT ≤ 45 ngày kể từ ngày ngày hợp đồng có hiệu lực - Có kế hoạch thực hiện chi tiết. - Có cam kết về tiến độ thực hiện.	- Thời gian triển khai đánh giá cấu hình đảm bảo ATTT > 45 ngày kể từ ngày ngày hợp đồng có hiệu lực. - Không có kế hoạch thực hiện chi tiết. - Không có cam kết về tiến độ thực hiện
5	- Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025	Nhà thầu tham dự thầu có cam kết không vi phạm các quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025	Nhà thầu tham dự thầu không có cam kết không vi phạm các quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không có

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: _____ [ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế].

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.